

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 26/04/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		26/04		27/04				28/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-19	-82	-15	102	25	-63	-27	42	46
	Cửa Ông	-11	-77	-18	101	22	-46	-40	49	32
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-10	-74	-21	100	13	-35	-48	60	16
	Bạch Long Vĩ	-25	-73	-13	94	5	-45	-39	54	22
Thái Bình	Thái Thụy	-10	-67	-24	99	9	-27	-51	62	8
Nam Định	Hải Hậu	-7	-59	-24	94	5	-16	-55	65	4
Ninh Bình	Kim Sơn	-7	-54	-24	92	2	-10	-57	64	-1
Thanh Hóa	Quảng Xương	-3	-48	-25	90	2	-3	-59	65	-3
Nghệ An	Diễn Châu	6	-40	-23	80	5	7	-57	59	-4
	Hòn Ngư	6	-41	-23	75	6	4	-56	57	-3
Hà Tĩnh	Thạch Hà	12	-43	-19	62	12	-1	-49	48	2
Quảng Bình	Quảng Trạch	27	-45	-1	31	25	-12	-24	23	15
	Quảng Ninh	27	-37	8	16	26	-11	-14	14	16
Quảng Trị	Gio Linh	26	-28	17	4	23	-9	-4	7	17
	Cồn Cỏ	23	-30	19	5	22	-12	-3	7	17
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	24	-17	22	-8	21	-5	6	-2	18
	Phú Lộc	22	-7	25	-17	19	-1	13	-10	19
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	20	-1	28	-27	15	0	17	-15	17
	Hoàng Sa	7	2	37	-37	10	-10	30	-26	18
Quảng Nam	Tam Kỳ	15	6	32	-34	14	-1	25	-20	17
	Cù Lao Chàm	16	4	30	-31	15	-1	23	-19	17
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	13	4	38	-40	12	-7	31	-25	17
	Lý Sơn	12	4	37	-38	12	-7	30	-25	17
Bình Định	Phú Mỹ	11	1	41	-39	12	-11	34	-25	18
	Quy Nhơn	9	1	42	-40	10	-13	33	-25	16
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	2	-2	37	-44	8	-15	29	-29	12
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	10	5	41	-38	11	-6	32	-25	13
	Trường Sa	4	10	37	-32	1	1	24	-15	4
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	14	6	41	-42	6	-6	26	-27	7
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-4	32	22	-13	-31	44	-12	24	-43
	Phú Quý	7	12	36	-34	-1	6	19	-14	-1
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-90	116	-45	72	-127	137	-89	111	-125
	Côn Đảo	-89	101	-37	65	-114	113	-75	95	-109
TPHCM	Cần Giờ	-98	123	-48	84	-134	149	-95	121	-135
Tiền Giang	Gò Công Tây	-99	124	-49	88	-135	152	-98	128	-138
Bến Tre	Ba Tri	-103	123	-54	90	-137	152	-101	130	-137
Trà Vinh	Duyên Hải	-111	127	-60	91	-143	150	-102	129	-138
Sóc Trăng	Tân Phú	-120	129	-60	97	-144	145	-94	127	-130
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-118	114	-41	86	-125	110	-59	95	-95
Cà Mau	Năm Căn	-90	80	-14	57	-86	67	-23	60	-54
	Trần Văn Thời	-24	34	0	22	-30	29	-12	39	-33
Kiên Giang	Rạch Giá	-10	25	3	19	-19	22	-14	33	-35
	Phú Quốc	4	9	0	15	2	3	0	21	-1

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.5	Đông, Đông Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 0.6	Đông Bắc	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 0.8	Đông, Đông Nam, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.6 - 0.7	Đông, Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.9	Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.8	Đông Nam, Đông	
Quần đảo Hoàng Sa	0.7 - 0.8	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.5 - 0.7	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.7 - 1.4	Đông Bắc, Đông	
Giữa Biển Đông	0.4 - 0.9	Đông Bắc	
Nam Biển Đông	0.4 - 0.7	Đông Bắc, Đông	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

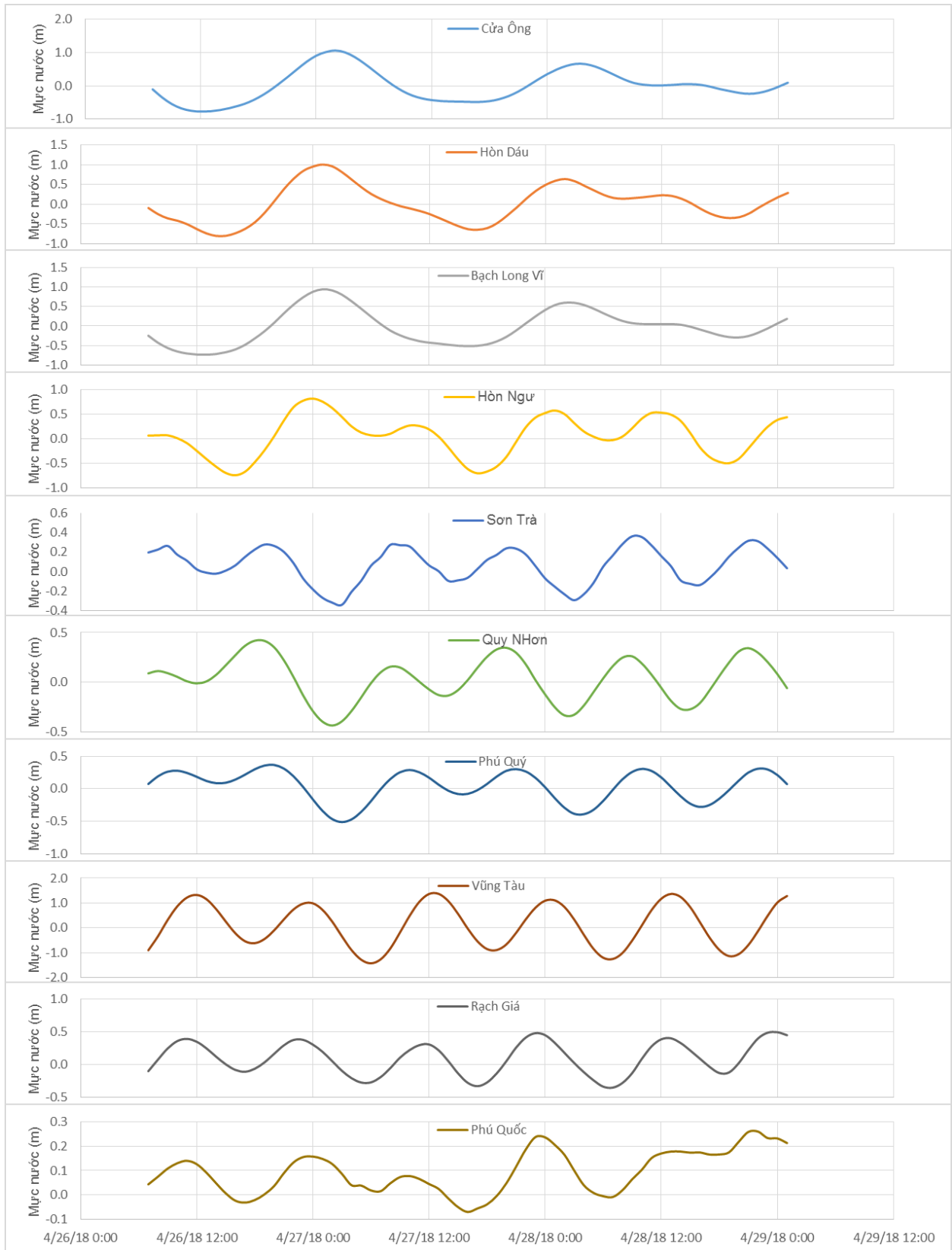
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 27/04/2018

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

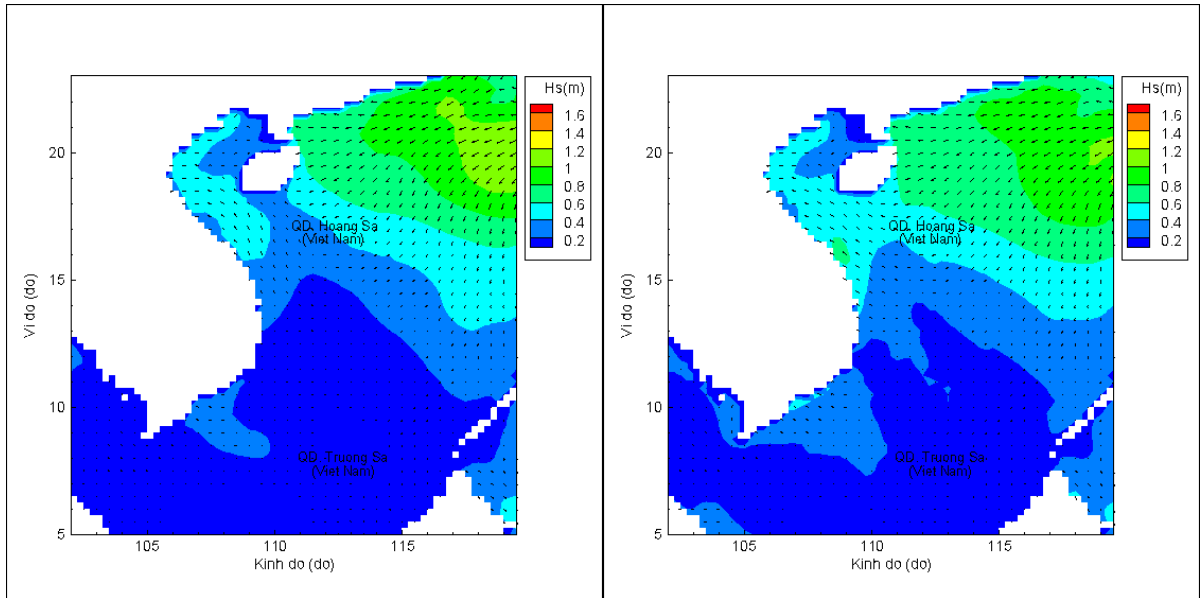
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

# Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

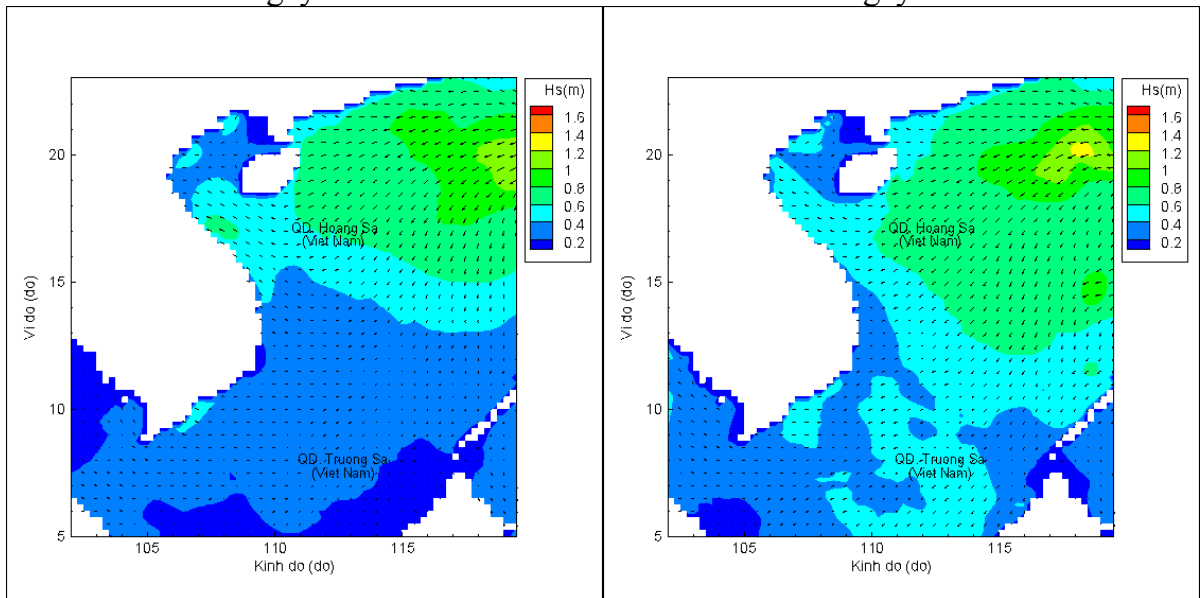


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



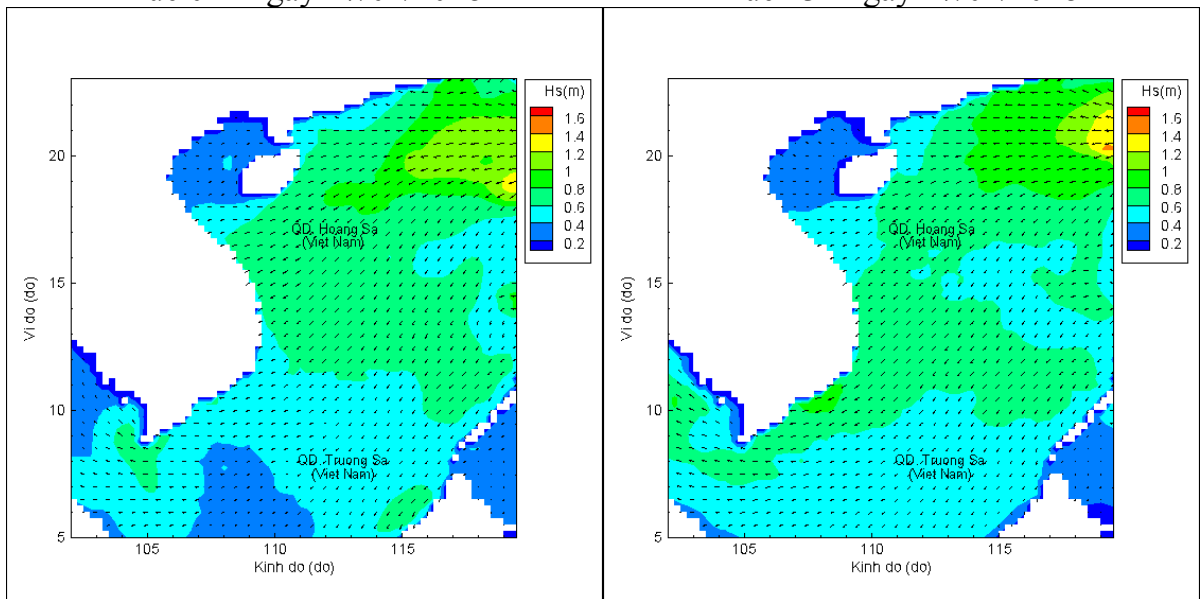
Lúc 13h ngày 26/04/2018

Lúc 19h ngày 26/04/2018



Lúc 01h ngày 27/04/2018

Lúc 13h ngày 27/04/2018



Lúc 01h ngày 28/04/2018

Lúc 13h ngày 28/04/2018